TỈNH ỦY TUYÊN QUANG
BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KHCN, ĐMST VÀ CĐS
*
Số 04-KH/BCĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
hành động trọng tâm năm 2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang
(sửa đổi, bổ sung, thay thế Kế hoạch số 03-KH/BCĐ, ngày 09/01/2026)

Căn cứ Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia *(sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị);* Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình số 02-CTr/BCĐ ngày 02/02/2026 về chương trình trọng tâm năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Công văn số 315-CV/VPTW, ngày 06/02/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương) về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số[1];

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang *(sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh)* rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và ban hành Kế hoạch hành động trọng tâm năm 2026 với các nội dung như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc trong toàn đảng bộ, tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư; Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 24-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ ngày 29/12/2025 của của Cơ quan Thường trực về việc thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026; Chỉ thị số 57-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong

---

[1] Theo đó, đề nghị các tỉnh căn cứ các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các chương trình, kế hoạch của tỉnh đảm bảo phù hợp, có tính khả thi để triển khai thực hiện trong năm 2026.

hệ thống chính trị và các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương và của tỉnh.

2. Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các cơ quan của đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2026; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.

3. Quán triệt nghiêm túc tinh thần chỉ đạo của Trung ương về kiên quyết chống lãng phí trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị sớm nhận diện nguy cơ lãng phí ngay từ khâu chủ trương đầu tư. Đầu tư lớn phải đi đôi với hiệu quả cao; không để xảy ra lãng phí về tài chính, nguồn lực, tài nguyên và lãnh phí cơ hội phát triển.

II- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(*Các nhiệm vụ, giải pháp được cụ thể tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này*)

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành viên Ban Chỉ đạo

- Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền thực hiện các nội dung, nhiệm vụ Ban Chỉ đạo tỉnh giao trong Kế hoạch này bảo đảm nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, đúng thời hạn hoàn thành, đảm bảo tính khả thi, thiết thực, tránh hình thức; các sản phẩm phải đo lường được bằng số liệu cụ thể.

- Đưa nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình, kế hoạch trọng tâm năm 2026 của cơ quan, đơn vị mình. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải nhận rõ trách nhiệm cá nhân về tiến độ và kết quả, đồng thời đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng và xử lý trách nhiệm khi chậm trễ.

- Phân công đầu mối cập nhật thường xuyên tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công lên Hệ thống theo dõi, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết 57 (theodoinq.dcs.vn) và các hệ thống giám sát của tỉnh; bảo đảm số liệu báo cáo "đúng, đủ, sạch, sống" phục vụ chỉ đạo, điều hành.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quy chế làm việc và Kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

2. Văn phòng Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

- Tham mưu, giúp Trưởng Ban và Thường trực Ban Chỉ đạo điều phối, tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch đối với các cơ quan Đảng, cơ quan Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ

quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và cấp ủy cơ sở.

- Chỉ đạo Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo trong việc theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan tham mưu giúp việc Ban Chỉ đạo

- Triển khai nhiệm vụ nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này và nhiệm vụ của cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch đối với các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và cấp cơ sở.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nội dung của Kế hoạch này, có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đảng ủy các xã, phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai hiệu quả Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Đảng; thực hiện cập nhật tiến độ triển khai trên hệ thống giám sát trực tuyến của Ban Chỉ đạo Trung ương để phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá kết quả toàn tỉnh.

- Người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo việc số hóa quy trình nghiệp vụ; chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng báo cáo số liệu sai lệch hoặc thực hiện chuyển đổi số mang tính hình thức. Không xem xét thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân chậm trễ trong việc hoàn thành nhiệm vụ giao.

- Đảng ủy các cấp chỉ đạo quyết liệt việc thay thế phương thức cung cấp thông tin sinh hoạt chi bộ từ bản giấy sang bản điện tử trên phần mềm Sổ tay Đảng viên theo đúng lộ trình của Trung ương (từ tháng 02/2026); coi đây là tiêu chí bắt buộc trong đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ.

5. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo

- Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hành động trọng tâm năm 2026.

- Phối hợp với Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo trong công tác xây dựng Kế hoạch, chuẩn bị nội dung, chương trình, văn bản chỉ đạo và tổ chức các hoạt động, cuộc họp của Ban Chỉ đạo; kịp thời tổng hợp và xử lý những vấn đề phát sinh trước khi trình Ban Chỉ đạo xem xét. Trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo xin ý kiến Trưởng Ban Chỉ đạo để chỉ đạo xử lý.

IV- CƠ CHẾ PHỐI HỢP

1. Văn phòng Tỉnh ủy (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) trực tiếp tham mưu giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các cơ quan khối Đảng; chỉ đạo, tạo điều kiện cho hoạt động Tổ giúp việc hoàn thành nhiệm vụ; tổng hợp chung các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để báo cáo, đề xuất với Ban Chỉ đạo.

2. Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh là đầu mối đôn đốc, tổng hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số các cơ quan khối Hội đồng nhân dân các cấp; phối hợp với Thành viên Ban Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, báo cáo Ban Chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp).

3. Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan trực tiếp giúp việc Ban Chỉ đạo) là đầu mối đôn đốc, tổng hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số các cơ quan khối UBND các cấp; phối hợp với Thành viên Ban Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, báo cáo Ban Chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp).

4. Văn phòng Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh là đầu mối đôn đốc, tổng hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số các cơ quan khối mặt trận các cấp; phối hợp với Thành viên Ban Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, báo cáo Ban Chỉ đạo (qua Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp).

5. Thành viên Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan hoàn thành nhiệm vụ Ban Chỉ đạo giao; đồng thời cử cán bộ tham gia Tổ giúp việc làm đầu mối thực hiện chế độ báo cáo gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, cập nhật lên hệ thống giám sát Nghị quyết số 57-NQ/TW của Trung ương.

Trên đây là Kế hoạch hành động trọng tâm năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh (thay thế Kế hoạch số 03-KH/BCĐ, ngày 09/01/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh hành động trọng tâm năm 2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang); trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh các nội dung quan trọng, cần thiết hoặc vấn đề mới, đột xuất sẽ được điều chỉnh kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế và bảo đảm theo chỉ đạo của Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC
kiêm
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY TUYÊN QUANG

Ký bởi: Tỉnh ủy Tuyên Quang
Thời gian ký: 25/02/2026 17:40:23

Lê Thị Kim Dung

Nơi nhận:
- Ban Chỉ đạo Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (báo cáo),
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát tỉnh,
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

Phụ lục

Bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trọng tâm năm 2026

(kèm theo Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh)

Ký bởi: Tỉnh ủy Tuyên Quang
Thời gian ký: 25/02/2026 17:40:28

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	**Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**					
1	Tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 24-KH/TU, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2026 thuộc giai đoạn 2025-2030; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.	Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 11/8/2025	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	100% các chỉ tiêu KH24	Tháng 12/2026
2	Chỉ đạo triển khai hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ nêu tại Phụ lục I, Phụ lục II Kế hoạch 63/KH-UBND ngày 10/9/2025 thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 11/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.	Kế hoạch số 24-KH/TU; Kế hoạch 63/KH-UBND ngày 10/9/2025	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành	Quý IV/2026
3	Tham mưu, hoàn thiện thể chế và bố trí đủ nguồn lực để hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết 57-NQ/TW trong năm 2026	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; và các cơ quan	Quyết định phân bổ kinh phí	Quý I/2026
4	Chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC; cải cách TTHC; Bộ Chỉ số 766	Kế hoạch số 114/KH-BCĐ ngày 08/9/2025	Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Văn bản điều hành	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
5	Tổ chức theo dõi, đánh giá kết quả chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính và nâng cao năng lực quản trị của chính quyền địa phương, làm căn cứ đánh giá Chỉ số cải cách hành chính và chuyển đổi số của tỉnh. Trong đó, yêu cầu tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá	Tháng 12/2026
6	Xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh về Đề án Chuyển đổi số trong hoạt động HĐND tỉnh Tuyên Quang, nhiệm kỳ 2026-2031	NQ 57-NQ/TW; KH 24-KH/TU;	Đồng chí Thường trực HĐND tỉnh	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Trước Quý I/2026
7	Phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trong tham gia lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với chức năng giám sát, phản biện xã hội.	Kế hoạch số 24-KH/TU; Kế hoạch số 63/KH-UBND	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh	Văn bản chỉ đạo; kế hoạch triển khai trong hệ thống MTTQ	Năm 2026
8	Định hướng cơ quan báo chí, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tích cực thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; gắn với kết quả thực hiện, mô hình hiệu quả và định hướng dư luận.	Kế hoạch số 24-KH/TU;	Đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Văn bản chỉ đạo	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
9	Tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, Quy định, Quy chế, Hướng Dẫn triển khai sử dụng hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Quyết định 204-QĐ/TW	Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Hội nghị, Kế hoạch triển khai phổ biến, quán triệt	Thường xuyên
10	Theo dõi, giám sát, đánh giá trực tuyến kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch 24-KH/TU trên Hệ thống của Trung ương.	Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 11/8/2025	Đồng chí Chánh Văn phòng Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	Hệ thống thông tin	Năm 2026
11	Kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện NQ 57 từng quý trên địa bàn tỉnh		Đồng chí Chánh Văn phòng Tỉnh ủy	Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo	Báo cáo đề xuất	Năm 2026
12	(1) Chủ động rà soát, điều chỉnh/hoàn thiện đăng ký kinh phí và kế hoạch vốn đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch hoạt động của mình trong năm 2026, hoàn thành trong quý I/2026; (2) Triển khai thực chất và giải ngân theo đúng tiến độ công việc, không để chậm trễ, ảnh hưởng đến mục tiêu, tiến độ chung của Nghị quyết số 57-NQ/TW.	Chương trình 02-CTr/BCĐTW	Giám đốc Sở Tài Chính	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản	Quý I/Năm 2026
II	**Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, thông tin, truyền thông**					
1	Xây dựng chương trình/chuyên mục về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Tổng biên tập Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh	Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;	Chương trình/chuyên mục	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
2	Ban hành và triển khai phổ biến thực hiện quy tắc ứng xử trên môi trường số cho cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định/ Văn bản	Quý II/2026
3	Triển khai có hiêu quả Quyết định số 1418/QĐ UBND ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2025-2030	Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 01/12/2025	Đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Báo cáo	Năm 2026
4	Giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 24-KH/TU, Kế hoạch số 63/KH-UBND và các văn bản QPPL liên quan	NQ 57-NQ/TW; KH 24-KH/TU;	Thường trực HĐND tỉnh	Các Ban HĐND	Kế hoạch triển khai các cuộc khảo sát, giám sát	Năm 2026
5	Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia chuyển đổi số thông qua Phong trào "Bình dân học vụ số", "Gia đình số", "Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số"; phấn đấu mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 thành viên nắm được kỹ năng số cơ bản	Kế hoạch số 24-KH/TU; Kế hoạch số 63/KH-UBND	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	UBMTTQ tỉnh chủ trì; các tổ chức thành viên	Các hoạt động tuyên truyền	Năm 2026
6	Tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân sử dụng chuyên trang tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trực tuyến http://pakn.mattranso.vn nhằm	Luật MTTQ VN; NQ 57-NQ/TW	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh	Các hoạt động tuyên truyền	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	tăng cường tương tác hai chiều giữa MTTQ và Nhân dân					
7	Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, thông tin, truyền thông (Kế hoạch số 24-KH/TU và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia)	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì; Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh	Chương trình truyền thông	Thường xuyên
8	Tổ chức cuộc thi trực tuyến Tìm hiểu kiến thức về Chuyển đổi số và triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Cuộc thi	Tháng 4/2026
9	Khảo sát việc thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số"	Kế hoạch số 47-KH/TU	Đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Cuộc khảo sát	Tháng 6/2026
10	Tổ chức Hội nghị tập huấn Một số công cụ Gen AI với ứng dụng thực tiễn trong quản lý; Phần mềm AI và kỹ năng sử dụng phần mềm AI cho công việc; Ứng dụng chuyển đổi số cho công việc.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Hội nghị	Tháng 7/2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
11	Biên tập tài liệu, cẩm nang kiến thức về Chuyển đổi số và Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Kế hoạch số 47-KH/TU	Đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Tài liệu truyên truyền	Quý III/2026
12	Theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Kế hoạch số 47-KH/TU	Đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Báo cáo	Quý IV/2026
13	Tham mưu triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, quyết tâm đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho lãnh đạo các cấp trong hệ thống chính trị".	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Kết quả hoàn thành chỉ tiêu đề án	Theo hướng dẫn của Trung ương
III	**Về xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách**					
1	Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các cơ chế, chính sách không còn phù hợp, tạo rào cản cho phát triển KHCN, ĐMST và CĐS; đảm bảo đồng bộ với các Luật mới ban hành năm 2025.	Mục 2.b, chương trình 02-BCĐTW	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ. Phối hợp Sở Tư pháp; Ban pháp chế Hội đồng nhân dân; các cơ quan đơn vị có liên quan.	Báo cáo rà soát; Văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi	Quý II/2026
2	Xây dựng Nghị quyết hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (thay thế Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của tỉnh Hà Giang).	Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 25/8/2025	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Xây dựng Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Nghị quyết số 51/NQ-HĐND	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026
4	Triển khai xây dựng Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định/ Văn bản	Quý I/2026
5	Tổ chức lại và vận hành hiệu quả Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Tuyên Quang.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định của UBND	Quý IV/2026
6	Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp trích lập Quỹ phát triển KHCN (tối thiểu 10% thu nhập tính thuế) để tái đầu tư cho nghiên cứu và đổi mới công nghệ.	Mục 4.1, chương trình 02-BCĐTW	Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính	Cục Thuế tỉnh; Sở Tài chính	Văn bản hướng dẫn; Tỷ lệ trích lập đạt yêu cầu	Thường xuyên
7	Rà soát giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc về thể chế theo thẩm quyền; kịp thời kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản liên quan đến thể chế về chuyển đổi số.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản triển khai	Thường xuyên
8	Đề xuất xây dựng Nghị quyết chính sách đặc thù về thu hút, trọng dụng nhân lực khoa học công nghệ chất lượng cao	NQ 57-NQ/TW; KH 24-KH/TU;	UBND tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban	Trình HĐND ban hành Nghị quyết	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		KH 63/KH-UBND		Pháp chế HĐND tỉnh,; các cơ quan, đơn vị liên quan	của HĐND tỉnh	
9	Đề xuất xây dựng Nghị quyết về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2031, tầm nhìn 2045	KH 24-KH/TU; KH 63/KH-UBND	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan	Trình HĐND ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh	Năm 2026
10	Tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Kế hoạch số 24-KH/TU; Kế hoạch số 63/KH-UBND	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh	Văn bản góp ý, phản biện xã hội (theo từng nội dung cụ thể).	Năm 2026
11	Xây dựng, ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2027 của ngành Kiểm tra Đảng tỉnh Tuyên Quang	Thực hiện theo Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW, ngày 24/3/2025 của UBKT TW	Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Kế hoạch	Trước ngày 15/10/2026
12	Tham mưu xây dựng, ban hành Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, chuyển đổi số của ngành Kiểm tra Đảng tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030	Thực hiện Thông báo số 26-TB/TU, ngày 23/10/2025 về Thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với	Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Văn phòng Tỉnh ủy	Đề án	Trong Quý I năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
		Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy				
13	Tham mưu xây dựng quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm trong thử nghiệm các mô hình mới, công nghệ mới trên địa bàn tỉnh (theo hướng dẫn của Trung ương)	Mục 2.4, CT-BCĐTW	Đồng chí Giám đốc Sở KH&CN; đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ	Sở KH&CN; Sở Tư pháp	Văn bản quy định của UBND tỉnh.	Quý III/2026
IV	**Về phát triển hạ tầng, công nghệ, dữ liệu ứng dụng**					
1	Thực hiện hiệu quả Chiến lược dữ liệu, Chiến lược chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang, bám sát yêu cầu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung và bảo đảm an ninh an toàn hệ thống theo đúng quy định	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh; Đồng chí Giám đốc Sở KH&CN	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được phê duyệt	Năm 2026
2	Chương trình hành động về đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) trong quản lý nhà nước, phát triển kinh tế xã hội và xã hội số, giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình hành động của UBND tỉnh	Quý I/2026
3	Tham mưu triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66.10/2025/NQ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ về sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật, cơ sở hạ tầng viễn thông của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh; đồng chí Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch/ Văn bản triển khai	Năm 2026 và hằng năm

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
4	Nâng cấp, hiện đại hoá hệ thống camera giám sát an ninh trật tự - giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; được kết nối, tích hợp về Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) của tỉnh	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh. Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Hệ thống camera được nâng cấp, tích hợp về Trung tâm IOC của tỉnh	Năm 2026
5	Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2030.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Công thương	Sở Công thương	Kế hoạch; Văn bản triển khai	Năm 2026
6	Xây dựng, triển khai hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; kết nối, khai thác và chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các ngành, lĩnh vực. Ưu tiên sử dụng các nền tảng số Quốc gia theo từng ngành.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Các đồng chí Giám đốc sở, ban, ngành	Sở, ban, ngành	Văn bản triển khai	Năm 2026 và hằng năm
7	Triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Triển khai 100% nền tảng số quốc gia	Năm 2026 và hằng năm
8	Triển khai các giải pháp an toàn thông tin, an ninh thông tin, dữ liệu; đầu mối phối hợp các đơn vị chức năng của Bộ Công an để hỗ trợ các cơ quan kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đồng bộ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh	Không bị lộ lọt, mất an ninh mạng	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
9	Tăng cường đầu tư hạ tầng phủ sóng 5G tại các khu vực tập trung đông dân cư và các khu, cụm công nghiệp, khu du lịch; phổ cập điện thoại di động thông minh tại các khu tập trung đông dân cư, cơ quan, trường học, bệnh viện, đảm bảo kết nối, liên thông toàn tỉnh, đặc biệt khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các thôn lõm sóng hoặc trắng sóng điện thoại, điện lưới quốc gia.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Tỷ lệ phủ sóng 5G đạt 70%	Tháng 12/2026
10	Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số phục vụ đời sống và sản xuất.	Kế hoạch số 24-KH/TU; Kế hoạch số 63/KH-UBND	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh; MTTQ cấp huyện, xã	Tuyên truyền, vận động Nhân dân sử dụng nền tảng số	Năm 2026
11	Tiếp tục triển khai, cập nhật dữ liệu trên nền tảng "Mặt trận số" do Trung ương MTTQ Việt Nam triển khai	Hướng dẫn UBTW MTTQ VN	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh	Cơ sở dữ liệu MTTQ được cập nhật đầy đủ, kịp thời	Năm 2026
12	Đảm bảo trang thiết bị công nghệ thông tin (máy tính, máy in, máy quét, thiết bị mạng...) hết khấu hao, không đáp ứng yêu cầu công việc được thay thế kịp thời, bảo đảm hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, an toàn, an ninh thông tin; máy tính cá nhân của cơ quan, đơn vị được trang bị các phần mềm bản quyền (hệ điều hành windows, phần mềm office...).	Thực hiện Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW, ngày 24/3/2025 của UBKT TW	Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Hạ tầng công nghệ thông tin được trang bị, đồng bộ	Quý II năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
13	Đảm bảo 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương được trang bị chữ ký số theo quy định	Kế hoạch số 24-KH/TU; Kế hoạch số 63/KH-UBND	Đồng chí Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	100%	Quý I năm 2026
14	Tham mưu thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ... trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026	Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025; Kế hoạch 63/KH-UBND ngày 10/9/2025	Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh	Kế hoạch/báo cáo	Năm 2026
15	Thực hiện việc tái cấu trúc và chuyển dịch toàn bộ hệ thống thông tin cơ quan Đảng hiện có sang hạ tầng điện toán đám mây (Cloud). Đảm bảo hạ tầng vận hành ổn định, linh hoạt và đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thông tin quốc gia.	Mục 2.1, KH-CĐS-Đảng	Đ/c Chánh Văn phòng Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ	100% hệ thống được chuyển dịch, vận hành ổn định.	Quý IV/2026
16	Tiếp tục cập nhật thường xuyên đầy đủ cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng và đảng viên trong toàn đảng bộ	Kế hoạch số 24-KH/TU;	Đồng chí, Trần quang Minh, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy	Dữ liệu sạch	Thực hiện thường xuyên
17	Thực hiện triển khai nền tảng Quản lý án hình sự ngành Kiểm sát nhân dân.	Kế hoạch số 205/KH-VKSTC ngày 24/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh	Kế hoạch; Văn bản triển khai	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
18	Thực hiện triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu ngành Tòa án	Kế hoạch số 540/KH-BCĐ ngày 31/7/2025; Chỉ thị số 04/2025/CT-CA ngày 31/12/2025của Tòa án nhân dân tối cao	Chánh án TAND tỉnh	Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang	Xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện	Năm 2026
V	**Về phát triển nguồn nhân lực**					
1	Xây dựng Kế hoạch về phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao, gắn kết đào tạo với nghiên cứu và nhu cầu của doanh nghiệp.	Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 31/10/2025	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quý II/2026
2	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch số 99/KH-UBND	Đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2026
3	Xây dựng Quyết định Ban hành Quy chế xét chọn, tôn vinh danh hiệu "Trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Quyết định số 3334/UBND-NC ngày 07/11/2025	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định của UBND tỉnh	Quý II/2026
4	Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kiến thức về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho đại biểu HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2026-2031	NQ 57-NQ/TW; KH 24-KH/TU;	Thường trực HĐND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hội nghị tập huấn	Trước kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
5	Phát huy hiệu quả mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng"; hỗ trợ Nhân dân tiếp cận, sử dụng nền tảng số, dịch vụ số cơ bản tại cơ sở	Kế hoạch số 24-KH/TU; Kế hoạch số 63/KH-UBND	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	UBMTTQ các cấp; tổ chức thành viên	Lớp tập huấn	Năm 2026
6	Nâng cao năng lực số cho cán bộ hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp.	Kế hoạch số 24-KH/TU; Kế hoạch số 63/KH-UBND	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	UBMTTQ các cấp; tổ chức thành viên	Lớp tập huấn	Năm 2026
7	- Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ xây dựng đội ngũ cán bộ chuyển đổi số đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; - Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu cho cán bộ công chức, viên chức trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ sở.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Sở Nội vụ	100% cơ quan có nhân lực chuyển đổi số	Nhiệm vụ thường xuyên.
8	Cán bộ, công chức cấp xã được trang bị máy tính đáp ứng cấu hình tối thiểu.	Mục 3.1.b, CT-BCĐTW	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị	100% máy tính đáp ứng yêu cầu tối thiểu	Quý IV/2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
9	Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.	Mục 2.3.a,I CT-BCĐTW	Đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị, địa phương	50%	Quý II/2026
10	Nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo	Mục 2.4.b,I CT-BCĐTW	Đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị	9,5/1 vạn dân	Quý IV/2026
11	Tỉ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GDP	Mục 2	Đồng chí Trưởng thống kê tỉnh		14,5%	Quý IV/Năm 2026
12	Tỉ trọng đóng góp của KHCN, ĐMST, CĐS trong GDP	Mục 2	Đồng chí Trưởng thống kê tỉnh		17,5%	Quý IV/Năm 2026
13	Tỉ trọng đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế	Mục 2	Đồng chí Trưởng thống kê tỉnh		50%	Quý IV/Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
VI	**Về đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ**					
1	Tiến hành thí điểm chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; thành lập và sử dụng các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp	Danh mục/Quỹ	Năm 2026 khi có hướng dẫn của trung ương
2	Phê duyệt danh mục nhiệm vụ, dự án ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số thuộc các ngành, lĩnh vực thực hiện năm 2026 theo Nghị quyết số 57-NQ/TW	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Danh mục	Năm 2026
3	Quản lý triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp bộ đã được phê duyệt thực hiện theo quy định; Phê duyệt danh mục đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện năm 2026, 2027.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2026
4	Tiếp tục đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Quyết định; Văn bản triển khai	Năm 2026
5	Triển khai Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước dùng chung trong hệ thống hành chính nhà nước	4256/UBND-PVHCC ngày 11/12/2025	Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Văn bản/báo cáo	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
6	Duy trì và hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Tuyên Quang (IOC)	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Văn bản/báo cáo	Năm 2026
7	Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2026-2031	NQ 57-NQ/TW; KH 24-KH/TU; Kế hoạch số 04-KH/ĐU ngày 05/11/2025 của Đảng ủy HĐND tỉnh	Thường trực HĐND tỉnh	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Các Ban HĐND tỉnh; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các hoạt động của HĐND sử dụng AI	Trước 31/12/2026
8	Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 -2031 trong hệ thống MTTQ tỉnh (tập huấn qua baucu.mattranso.vn)	Luật Bầu cử; NQ 57-NQ/TW	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh	Hướng dẫn thống nhất, hiệu quả công tác bầu cử	Trước và trong bầu cử
9	- Tiếp tục triển khai ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên 4.0 - Triển khai thực hiện trên môi trường điện tử chuyển sinh hoạt đảng chính thức, tạm thời; lấy ý kiến nhận xét của chi ủy, chi bộ nơi cư trú đối với đảng viên đang công tác	Quyết định số 4192-QĐ/BTCTW	Đồng chí Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Hoàn thành chỉ tiêu sử dụng Sổ tay đảng viên và các TTHC đảng	Nhiệm vụ thường xuyên.

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
10	Tập trung rà soát, phân loại, chỉnh lý, làm sạch, số hóa hồ sơ tài liệu, cập nhật lên hệ thống dữ liệu ngành.	Thực hiện Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW, ngày 24/3/2025 của UBKT TW	Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Hoàn thành công tác số hóa	Quý II/2026
11	Tiếp tục quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Thực hiện Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW, ngày 24/3/2025 của UBKT TW	Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Hoàn thành theo yêu cầu Trung ương	Nhiệm vụ thường xuyên
12	Xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp bền vững gắn với kinh tế nông nghiệp xanh, nông nghiệp số và mục tiêu xây dựng nông thôn văn minh, nông dân giàu có.	Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 31/10/2025	Đồng chí Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đề án	Quý I/2026
13	Thay thế phương thức cung cấp bản tin sinh hoạt chi bộ bằng giấy sang cung cấp trên phần mềm Sổ tay Đảng viên; tích hợp chức năng ghi biên bản sinh hoạt và quản lý đảng phí trên môi trường số.	Mục 2.c, KH-CĐS-Đảng	Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Văn phòng Tỉnh ủy	Theo hướng dẫn của Trung ương	Từ tháng 4/2026
14	Lựa chọn 03 bài toán lớn (vấn đề cấp thiết) của tỉnh để tổ chức đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số (tập trung vào các lĩnh vực lâm nghiệp công nghệ cao, du lịch thông minh hoặc cải cách hành chính).	Mục 4.2.a, CT-BCĐTW	Đồng chí Giám đốc Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành	Danh mục 03 bài toán/nhiệm vụ đặt hàng cụ thể.	Quý II/2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
15	Hoàn thành số hoá 100% tài liệu lưu trữ trong 3 năm gần đây của các cơ quan, đơn vị, địa phương để đưa lên môi trường số (Mở rộng phạm vi ra toàn tỉnh, không chỉ riêng ngành Kiểm tra Đảng).	Mục 3.1.b, Chương trình 02-BCĐTW	Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo chung	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, các Sở ngành	100% tài liệu 3 năm gần nhất được số hóa	Năm 2026
16	Tổ chức thí điểm tối thiểu 03 gói mua sắm công đối với sản phẩm/giải pháp từ kết quả hoạt động KHCN, ĐMST được ứng dụng trong khu vực công (quản trị, dịch vụ công, y tế, giáo dục...).	Mục 4.2.c, CT-02 BCĐTW	Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành liên quan	Báo cáo kết quả 03 gói thầu thí điểm	Quý III/2026
17	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.		Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Các cơ quan, đơn vị, địa phương	100%	Năm 2026
18	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện "phi tiếp xúc".	tại phụ lục I, mục V, Kế hoạch số 24-KH/BCĐ ngày 11/08/2025	Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	100%	Năm 2026
19	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.		Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	80%	Năm 2026
20	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.		Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	80%	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
21	Tỷ lệ đảng ủy, chính quyền xã, phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất.		Các đảng ủy, chính quyền xã, phường	Các cơ quan, đơn vị	100%	Quý IV/2026
22	100% các đơn vị gửi nhận văn bản trên môi trường điện tử có ký số		Thủ trưởng Các cơ quan đơn vị	Các cơ quan, đơn vị	100%	Quý IV/2026
23	Số hoá 100% các quy trình nghiệp vụ nền tảng (lõi) của các cơ quan, đơn vị để đưa lên môi trường số.		Thủ trưởng Các cơ quan đơn vị	Các cơ quan, đơn vị	100%	Quý IV/2026
24	95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.		Đồng chí Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	95%	Quý IV/2026
VII	**Về đổi mới sáng tạo**					
1	Ban hành Chỉ thị về đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tuyên Quang.	Kế hoạch số 99/KH-UBND	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Quý I/2026
2	Xây dựng Kế hoạch tổ chức Cuộc thi "Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo" tỉnh Tuyên Quang thường niên.	Kế hoạch số 99/KH-UBND	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Xây dựng Đề án phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ cao trong các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh giai đoạn 2026-2030.	Kế hoạch số 99/KH-UBND	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Đề án của UBND tỉnh	Quý II/2026
4	Xây dựng Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế	Kế hoạch số 99/KH-UBND	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình của UBND tỉnh	Quý II/2026
5	Ban hành Chương trình Xúc tiến đầu tư của tỉnh, trong đó xây dựng và công bố danh mục dự án cần thu hút đầu tư để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện của tỉnh	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình của UBND tỉnh	Quý II/2026
6	Xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo đến năm 2030; triển khai nhiệm vụ nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) năm 2026.	Kế hoạch số 24-KH/TU và Văn bản số 4464/UBND-KH&CĐS	Đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026
7	Khuyến khích cán bộ MTTQ các cấp đổi mới phương thức làm việc theo hướng số hóa; nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong chuyển đổi số ở cộng đồng dân cư	Kế hoạch số 24-KH/TU; Kế hoạch số 63/KH-UBND	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh	Mô hình, sáng kiến được áp dụng trong hệ thống MTTQ	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
8	Xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch số 99/KH UBND ngày 31/10/2025	Đồng chí Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026
9	Thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; tập trung triển khai hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, hỗ trợ khuyến khích phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch 63/KH-UBND ngày 10/9/2025	Đồng chí Giám đốc Sở tài chính	Sở Tài chính	Hoàn thành chỉ tiêu hỗ trợ doanh nghiệp	Năm 2026
10	Tăng 30% số doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (startups) trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Mục 2.4,đ	Đồng chí Giám đốc Sở tài chính	Sở Tài chính	30%	năm 2026
11	Tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt tối thiểu 36%.	Mục 2.4,đ	Đồng chí Giám đốc Sở tài chính	Sở Tài chính	36%	năm 2026
VIII	**Về hợp tác trong nước và quốc tế**					
1	Xây dựng Chương trình về nâng cao hiệu quả đối ngoại, hội nhập quốc tế giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch số 99/KH-UBND	Đồng chí Giám đốc Sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ	Chương trình của UBND tỉnh	Quý I/2026

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Văn bản giao nhiệm vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan tham mưu thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành
2	Xây dựng Đề án về tăng cường hợp tác toàn diện giữa tỉnh Tuyên Quang với tỉnh Vân Nam và khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc, giai đoạn 2025-2030	Kế hoạch số 99/KH-UBND	Đồng chí Giám đốc Sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ	Đề án của UBND tỉnh	Quý I/2026
3	Mở rộng hợp tác, đẩy mạnh kết nối, tiếp xúc, trao đổi, làm việc với các đối tác, các tổ chức, tập đoàn quốc tế, nhất là các đối tác về lĩnh vực khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, chuyển đổi số thông qua sự giới thiệu của Đại sứ quán các nước, chính quyền địa phương các nước.	Kế hoạch số 24-KH/TU	Đồng chí Giám đốc Sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ	Kế hoạch/báo cáo	Năm 2026
4	Phối hợp với Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội và doanh nghiệp công nghệ số triển khai các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cho Nhân dân, hợp tác xã, hộ kinh doanh	NQ 57-NQ/TW; KH 24-KH/TU	Lãnh đạo UBMTTQ tỉnh	UBMTTQ tỉnh; tổ chức thành viên	Các chương trình phối hợp được triển khai tại cơ sở	Năm 2026